

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**Danh sách điều chỉnh tên thôn, xóm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi
trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

*(Kèm theo Quyết định số: 563/QĐ-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)*

| Thứ tự các xóm, tổ dân phố thuộc các xã, phường được phê duyệt tại Quyết định số 2230/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của UBND tỉnh Cao Bằng | | | Thứ tự các xóm, tổ dân phố thuộc các xã, phường sau điều chỉnh | | |
|--|---------------------|--------------------|--|---------------------|-----------------|
| TT | Tên xã | Tên Thôn | TT | Tên xã | Tên Thôn |
| 16 | Xã Quang Long | | 16 | Xã Quang Long | |
| | | Xóm Kỳ Lạc | | | Xóm Kỳ Lạc |
| 21 | Xã Hạnh Phúc | | 21 | Xã Hạnh Phúc | |
| | | Xóm Tầu Thoong | | | Xóm Tầu Thoong |
| 31 | Xã Đoài Dương | | 31 | Xã Đoài Dương | |
| | | Xóm Đồng Tiến (TP) | | | Xóm Đồng Tiến 2 |
| | | Xóm Đồng Tiến (ĐĐ) | | | Xóm Đồng Tiến 1 |
| 36 | Xã Huy Giáp | | 36 | Xã Huy Giáp | |
| | | Xóm Bản Mióoong | | | Xóm Bản Mióoong |
| 42 | Xã Sơn Lộ | | 42 | Xã Sơn Lộ | |
| | | Xóm Pù Mồ | | | Xóm Pù Mồ |
| 54 | Phường Nùng Trí Cao | | 54 | Phường Nùng Trí Cao | |
| | | Tổ 1 | | | Tổ dân phố 1 |
| | | Tổ 2 | | | Tổ dân phố 2 |
| | | Tổ 3 | | | Tổ dân phố 3 |
| | | Tổ 4 | | | Tổ dân phố 4 |
| | | Tổ 5 | | | Tổ dân phố 5 |
| | | Tổ 6 | | | Tổ dân phố 6 |
| | | Tổ 7 | | | Tổ dân phố 7 |
| | | Tổ 8 | | | Tổ dân phố 8 |
| | | Tổ 9 | | | Tổ dân phố 9 |
| | | Tổ 10 | | | Tổ dân phố 10 |
| | | Tổ 11 | | | Tổ dân phố 11 |
| | | Tổ 12 | | | Tổ dân phố 12 |
| | | Tổ 13 | | | Tổ dân phố 13 |
| | | Tổ 14 | | | Tổ dân phố 14 |
| | | Tổ 15 | | | Tổ dân phố 15 |
| | | Tổ 16 | | | Tổ dân phố 16 |
| | | Tổ 17 | | | Tổ dân phố 17 |
| | | Tổ 18 | | | Tổ dân phố 18 |
| | | Tổ 19 | | | Tổ dân phố 19 |
| | | Tổ 20 | | | Tổ dân phố 20 |
| | | Tổ 21 | | | Tổ dân phố 21 |
| | | Tổ 22 | | | Tổ dân phố 22 |
| | | Tổ 23 | | | Tổ dân phố 23 |
| | | Tổ 24 | | | Tổ dân phố 24 |
| | | Tổ 25 | | | Tổ dân phố 25 |
| | | Tổ 26 | | | Tổ dân phố 26 |
| | | Tổ 27 | | | Tổ dân phố 27 |

| | | | | | |
|--|--|-------|--|--|---------------|
| | | Tổ 28 | | | Tổ dân phố 28 |
| | | Tổ 29 | | | Tổ dân phố 29 |
| | | Tổ 30 | | | Tổ dân phố 30 |